

Số: 41/2023/QĐCNTTLH

Phúc Thọ, ngày 27 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị S

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01/7/2022 của anh Nguyễn Văn N

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11/4/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh **Nguyễn Văn N** sinh năm 1988.

Nơi thường trú: Thôn 6, xã Sen Phương, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

+ Người bị kiện: Chị **Nguyễn Thị S** sinh năm 1989.

Nơi thường trú: Thôn 6, xã Sen Phương, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11/4/2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11/4/2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị S thỏa thuận thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh N, chị S có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Ngọc H, sinh ngày 13/8/2008 và cháu Nguyễn Thị Bảo A, sinh ngày 22/12/2015.

Anh N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn Ngọc H; chị S trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Bảo A cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh N, chị S cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Anh N, chị S có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Tòa án nH dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nH dân huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phúc Thọ;
- UBND xã Sen Phương (số 17-25/3/2008)
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Xuân Tuân